

VAI TRÒ CỦA THIẾT CHẾ VĂN HÓA CƠ SỞ TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI: NGHIÊN CỨU TRƯỜNG HỢP HAI XÃ ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG

HOÀNG VŨ LINH CHI*

Từ khóa: thiết chế văn hóa cơ sở, nông thôn mới, đồng bằng sông Hồng.

Ngày nhận bài: 17/8/2020; *ngày gửi phản biện:* 18/8/2020; *ngày duyệt đăng bài:* 20/10/2020.

Mở đầu

Trong công cuộc xây dựng nông thôn mới, văn hóa giữ vai trò quan trọng trong việc nâng cao đời sống tinh thần của nhân dân. Với quan điểm xây dựng nông thôn mới có đời sống văn hóa phong phú, đậm đà bản sắc dân tộc tạo động lực cho phát triển và xây dựng nông thôn mới, nâng cao đời sống nông dân. Văn hóa thể hiện rõ vai trò quan trọng, vừa là mục tiêu vừa là động lực của sự phát triển. Trong thời gian qua, Đảng và Nhà nước đã quan tâm, ưu tiên dành nguồn lực cần thiết để xây dựng và hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hóa. Tuy nhiên, trong thực tế vẫn còn nhiều vấn đề đặt ra trong việc xây dựng hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở. Chẳng hạn, đó là những hạn chế, bất cập về cơ sở vật chất, trang thiết bị đầu tư chưa kịp thời, thiếu đồng bộ, kinh phí cũng chưa đảm bảo cho hoạt động, tổ chức bộ máy còn lắp ghép và thiếu cán bộ chuyên môn, tâm huyết với nghề, nội dung hoạt động chưa có khả năng thu hút cũng như định hướng tư tưởng, thẩm mỹ (Nguyễn Công Hoan, 2006; Mạc Thúy Quỳnh, 2015).

Trong bối cảnh hiện nay, với sự phát triển nhanh chóng của nền kinh tế thị trường, con người ngày càng văn minh hiện đại, nhưng không có nghĩa là họ không có nhu cầu sinh hoạt cộng đồng. Sinh hoạt cộng đồng vốn là một tập quán gắn bó với người Việt Nam từ xưa, là hoạt động không thể thiếu được trong đời sống của nhân dân. Cho nên, các hoạt động sinh hoạt văn hóa tại thiết chế văn hóa cơ sở hiện nay đóng vai trò quan trọng trong phát triển cộng đồng, đặc biệt là ở nông thôn. Các nghiên cứu trước đó chủ yếu tập trung vào một số chủ đề chính như quản lý nhà nước đối với các thiết chế văn hóa cơ sở, vai trò chung của các thiết chế văn hóa cơ sở hay phương hướng, giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động (Trương Công Thám, 2010; Cục Văn hóa cơ sở, 2010a; Phạm Thanh Hằng, 2016; Lê Hữu Luận, 2019). Cũng đã có một số nghiên cứu bước đầu tìm hiểu vai trò của thiết chế văn hóa cơ sở ở cả góc độ lý luận và thực tiễn, tuy nhiên, đa số các nghiên cứu này xem xét vai trò của các thiết chế văn hóa cơ sở dưới góc độ văn hóa học (Nguyễn Thị Bích Thục, 2016; Lê Nguyên Long và cộng sự, 2017), hiện tại còn ít các nghiên cứu về vai trò của các thiết chế văn hóa cơ sở dưới góc độ xã hội học.

* TS. Viện Xã hội học, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.

Theo định nghĩa của Cục Văn hóa cơ sở, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, thiết chế văn hóa cơ sở tổ chức nghiệp vụ văn hóa, bao gồm: cơ sở vật chất, phương tiện hoạt động; tổ chức bộ máy cán bộ và các nội dung công tác để xây dựng đời sống văn hóa cơ sở; đáp ứng nhu cầu của nhân dân về sinh hoạt, hưởng thụ, sáng tạo và bảo tồn bản sắc văn hóa các dân tộc Việt Nam. Thiết chế văn hóa cơ sở là một trong những công cụ của Đảng và Nhà nước để lãnh đạo quần chúng, là cầu nối trực tiếp giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân. Thông qua hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở góp phần thực hiện tốt các nhiệm vụ, các mục tiêu kinh tế, xã hội của đất nước (Cục Văn hóa cơ sở, 2010b). Định nghĩa thiết chế văn hóa cơ sở trên có nội hàm rộng bao gồm cả hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở từ cấp tỉnh, thành phố đến cấp xã, thôn nhưng trong bài viết này chỉ tập trung tìm hiểu vai trò của thiết chế văn hóa cơ sở công lập ở cấp thôn/xóm và nội dung hoạt động của các thiết chế này trong xây dựng nông thôn mới.

Câu hỏi đặt ra là vai trò của các thiết chế văn hóa cơ sở mới ở cấp thôn/xóm hiện nay như thế nào? Những hạn chế, bất cập của các thiết chế văn hóa cơ sở và vai trò của các thiết chế văn hóa cơ sở trong xây dựng nông thôn mới hiện nay ra sao? Bằng phương pháp phỏng vấn sâu người dân ở hai xã Hà Hồi, huyện Thường Tín, Hà Nội và xã Hải Sơn, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định, bài viết trả lời các câu hỏi trên.

Nghiên cứu thực hiện 32 phỏng vấn sâu người dân chia đều cho hai xã với độ tuổi, giới tính và nghề nghiệp (công chức, nông dân, kinh doanh buôn bán) khác nhau có tính đại diện cho đặc điểm của địa bàn nghiên cứu. Bên cạnh đó, nghiên cứu cũng phỏng vấn sâu những người phụ trách văn hóa và phát triển văn hóa tại cộng đồng. Hai xã được khảo sát có mức sống và mức đô thị hóa khác nhau. Xã Hải Sơn là xã đang trong quá trình chuyển đổi cơ cấu lao động, là xã đầu tiên của huyện Hải Hậu có 100% xóm hoàn thành xây dựng nhà văn hóa từ năm 2004 và cũng là một trong số các xã đạt chuẩn nông thôn mới đầu tiên trên cả nước. Còn Hà Hồi là xã có mức độ đô thị hóa cao với cơ cấu lao động dịch vụ, thương mại và thủ công nghiệp trên 80% và mới đạt chuẩn nông thôn mới vào năm 2015. Điểm đáng chú ý là cả hai xã đều có một phần ba dân số theo đạo Thiên Chúa.

1. Vai trò của thiết chế văn hóa cơ sở cấp thôn, xóm trong xây dựng nông thôn mới

1.1. Đáp ứng nhu cầu vui chơi giải trí, luyện tập thể dục thể thao và nâng cao đời sống tinh thần của nhân dân

- Đáp ứng nhu cầu vui chơi giải trí, luyện tập thể dục thể thao

Trong cuộc sống hiện đại, hoạt động vui chơi giải trí, rèn luyện thể dục thể thao rất quan trọng đối với con người, giúp con người nâng cao sức khỏe, thoát khỏi những căng thẳng, lập lại thể cân bằng, tăng cường sức khỏe và mang lại những giây phút thoải mái, tận hưởng cuộc sống (Trần Độ, 1986). Qua thực tiễn cho thấy, sự vận hành của thiết chế văn hóa cấp thôn đã góp phần quan trọng trong việc đáp ứng nhu cầu nghỉ ngơi, giải trí, rèn luyện thể dục thể thao của các tầng lớp nhân dân, xây dựng môi trường văn hóa và nếp sống lành mạnh trong nhân dân. Cụ thể, tại địa bàn khảo sát ở xã Hà Hồi và xã Hải Sơn đã hình thành hệ thống thiết chế văn hóa đáp ứng tiêu chí số 6 về cơ sở vật chất trong xây dựng

nông thôn mới và trở thành địa điểm quen thuộc sinh hoạt cộng đồng tại nơi cư trú của nhân dân. Rất nhiều câu lạc bộ, hội, nhóm được hình thành, phát triển, góp phần đưa nơi đây trở thành điểm đến yêu thích của nhiều người dân. Nhà văn hóa thôn/xóm hoạt động nhộn nhịp hàng ngày với nhiều hoạt động đa dạng, bù đắp sự thiếu hụt các tụ điểm vui chơi, giải trí công cộng đáp ứng nhu cầu gặp gỡ, giao lưu của nhân dân.

“Nói chung làm nhà văn hóa này tốt cho nhân dân, như họp hành ở đây hoặc là thanh niên sinh hoạt văn nghệ, rồi thể dục thể thao, cầu lông cầu lá này. Tôi đến thì các em nó tập văn nghệ. Phong trào ở đây phải nói là tương đối tốt đấy” (PVS, Nữ, 78 tuổi, xã Hà Hồi).

“Các lĩnh vực hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao tại các nhà văn hóa thôn trong xã thì nó mang lại rất nhiều lợi ích. Đối với người già và các thế hệ tham gia thì nó vừa xả stress và tăng cường thể lực của mình, rèn luyện sức khỏe, tốt cho đầu óc và càng minh mẫn, nó càng phát triển thì xã hội càng phát triển.” (PVS, Nam, 45 tuổi, xã Hà Hồi).

Trong những năm gần đây, ở nông thôn xuất hiện hình thức câu lạc bộ sinh hoạt tại nhà văn hóa thôn/xóm với các nội dung hoạt động phong phú từ câu lạc bộ văn nghệ, thể dục thể thao cho đến các câu lạc bộ mang tính khai trí, phổ biến kiến thức (Lê Hữu Luận, 2019; Nguyễn Công Thảo, 2020). Các tổ chức Đảng, Đoàn thanh niên, Hội phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh là những nhân tố tích cực trong việc thành lập các câu lạc bộ sinh hoạt văn hóa cộng đồng. Chẳng hạn như, câu lạc bộ dưỡng sinh của Hội Người Cao tuổi, câu lạc bộ văn nghệ, câu lạc bộ Gia đình hạnh phúc của Đoàn thanh niên, Hội phụ nữ,... Tác dụng của các câu lạc bộ trong cộng đồng làng xã là rất lớn, mang lại tri thức mới cho người dân nông thôn cũng như hình thành thói quen tốt trong cộng đồng dân cư. Tất cả các thôn/xóm thuộc hai xã được khảo sát đều có các câu lạc bộ văn nghệ quần chúng, câu lạc bộ thể dục thể thao như bóng chuyền, cầu lông, câu lạc bộ dưỡng sinh, arobics tập trung sinh hoạt vào các buổi sáng, chiều tại các thiết chế văn hóa, thể thao của thôn.

Thể dục thể thao trở thành món ăn tinh thần không thể thiếu trong đời sống sinh hoạt hàng ngày của người dân. Qua các hoạt động của câu lạc bộ thể dục thể thao, người dân tìm thấy sự thanh thản tâm hồn, quên đi những căng thẳng, mệt mỏi sau một ngày làm việc vất vả. Hầu hết các thôn/xóm đều có sân thể thao chung (sân bóng chuyền, sân cầu lông, bàn chơi bóng bàn,...) phục vụ hoạt động của các câu lạc bộ thể dục thể thao và đáp ứng nhu cầu vui chơi, rèn luyện sức khỏe của nhân dân. Việc luyện tập thể dục thể thao đã trở thành một thói quen thường xuyên của người dân trong thôn, xóm, trở thành nơi giao lưu, thư giãn của người dân.

“Ở đây thì sáng ra cũng tập thể dục, khoảng 10 - 20 người, đầu tiên do Hội phụ nữ tổ chức rồi Hội người cao tuổi cũng tổ chức, nam giới, nữ giới ra tập, từ lúc 5 giờ hoặc 5 rưỡi một tí thì ra tập trong cái sân của xóm này.” (PVS, Nữ, 78 tuổi, xã Hà Hồi).

“Câu lạc bộ được xây dựng, bước đầu chỉ có một vài người, xong họ thấy hoạt động của các câu lạc bộ hiệu quả là họ xin tham gia. Khi họ thấy sức khỏe tốt lên,

thì họ tự tham gia, 80 tuổi mà họ vẫn tham gia đánh bóng chuyền hơi. Có những câu lạc bộ ban đầu chỉ 10 người thôi nhưng sau có những câu lạc bộ hơn 80 người, họ thấy sức khỏe họ tốt nên họ tham gia rất đông” (PVS, Nam, 60 tuổi, xã Hải Sơn).

Bên cạnh những hoạt động sôi nổi của các câu lạc bộ thể dục thể thao, câu lạc bộ văn nghệ cũng thu hút đông đảo người dân tham gia, đáp ứng nhu cầu văn nghệ của các tầng lớp nhân dân và góp phần giữ gìn những nét văn hóa đặc trưng của địa phương. Câu lạc bộ văn nghệ dù không thực hiện duy trì lịch sinh hoạt đều hàng ngày hay hàng tuần như các câu lạc bộ khác, nhưng khi có những hoạt động phục vụ kỉ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, lễ hội đầu xuân, ngày hội Đại đoàn kết toàn dân thì từ trẻ em cho đến người già đều sẵn sàng nhiệt tình tham gia.

“Hội làng tổ chức hay là những ngày kỉ niệm gì lớn thì cũng có một tổ văn nghệ. Văn nghệ là do phụ nữ chúng tôi gây lên, giờ văn nghệ cho các cháu nhỏ nhỏ là rất tốt, các cháu múa rất là đẹp” (PVS, Nữ, 78 tuổi, xã Hà Hồi).

- *Nâng cao đời sống tinh thần của các tầng lớp nhân dân*

Nhu cầu giao tiếp, sinh hoạt cộng đồng của người dân rất lớn. Hoạt động văn nghệ, thường thức nghệ thuật, thể dục thể thao, sinh hoạt cộng đồng là những hoạt động thỏa mãn nhu cầu tinh thần của mỗi người (Trần Độ, 1986; Nguyễn Công Hoan, 2006). Đời sống vật chất của người dân càng đầy đủ thì nhu cầu hưởng thụ văn hóa, vui chơi, giải trí càng cao, đa dạng (Nguyễn Công Hoan, 2006). Cả hai xã Hà Hồi và Hải Sơn đã hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở khá đồng bộ từ xã đến thôn, xóm góp phần tạo nên hệ thống cơ sở vật chất đáp ứng nhu cầu nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần của nhân dân. Đời sống văn hóa, tinh thần của nhân dân được nâng cao thể hiện ở chỗ có đầy đủ cơ sở vật chất tổ chức các hoạt động sinh hoạt cộng đồng, các hoạt động tuyên truyền, văn nghệ quần chúng, hoạt động thư viện và biểu diễn nghệ thuật được duy trì thường xuyên đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa tinh thần của nhân dân.

“Kể cả đối với người dân đi làm về mệt mà hôm nay xóm mình tổ chức hoạt động văn nghệ này, ra tham gia hát một hai bài nó cũng vui rồi quên cái mệt đi đúng không. Sinh hoạt văn hóa văn nghệ thì tôi thấy nó rất là thiết thực đối với người dân, nói chung cho mọi tầng lớp” (PVS, Nam, 45 tuổi, xã Hà Hồi).

Nếp sống văn minh trong các công việc hiếu, hỉ và lễ hội được thực hiện phù hợp với điều kiện phát triển của xã hội và khá thành công như: xóa bỏ thói quen cũ không còn phù hợp, khích lệ nếp sống văn minh như việc “Không làm cỗ chia phần và ăn cỗ không lấy phần”, luân chuyển hoa và chỉ làm cơm thường cho con cháu trong đám hiếu,... Một điểm đáng chú ý ở xã Hải Sơn, khi gia đình trong xóm có tang ma, người dân trong thôn tập trung tại nhà văn hóa thôn để cùng nhau đi phúng viếng người đã khuất và chia sẻ mất mát với gia đình họ. Điều này thể hiện tình làng nghĩa xóm và tinh thần đoàn kết trong cộng đồng nông thôn.

“Chúng tôi cử cán bộ đến tuyên truyền, phát biểu tại đám cưới luôn, cho nên đã làm rất tốt chỉ thị 34. Trong đám ma cũng thế, chúng tôi cũng thực hiện vòng hoa luôn chuyển để tiết kiệm và tránh ô nhiễm môi trường” (PVS, Nam, 42 tuổi, xã Hải Sơn).

Ngoài ra, nhà văn hóa thôn không chỉ là địa điểm cho các hoạt động văn hóa của những người sinh sống tại địa phương mà còn là nơi những người đi làm ăn xa

có cơ hội gắn kết với cộng đồng những dịp trở về quê hương. Hoạt động biểu diễn văn nghệ vào các ngày lễ lớn như ngày 2/9 hay ngày hội Đại đoàn kết toàn dân (18/11), hoặc hoạt động giao lưu của nhóm thanh niên trẻ vào tối 30 Tết Âm lịch tại nhà văn hóa thôn là những sự kiện quan trọng để thúc giục thanh niên đi làm ăn xa trở về. Chính những hoạt động sinh hoạt văn hóa này đã giúp những người con xa quê có dịp giao lưu, gắn bó hơn với quê hương.

Các hoạt động văn nghệ của nhóm người cao tuổi và nhóm trung niên cũng giúp thúc đẩy phong trào của các nhóm thanh thiếu niên tham gia hoạt động sôi nổi, duy trì và giữ gìn truyền thống sinh hoạt văn hóa đặc trưng của địa phương. Thực tế cho thấy, những giá trị văn hóa truyền thống quý báu của địa phương đã được nuôi dưỡng, phát huy qua nhiều thế hệ từ những hoạt động văn nghệ và các câu lạc bộ ở những nhà văn hóa của xã, thôn. Tại xã Hà Hồi, nhờ có tinh thần văn nghệ sôi nổi của nhóm trung niên và người cao tuổi, câu lạc bộ hát chèo tại đây thu hút thanh thiếu niên tham gia luyện tập và biểu diễn trong các dịp hội làng và ngày lễ lớn.

“Xóm nào có tinh thần văn nghệ, trung niên hào hứng với tinh thần văn nghệ đó thì các cháu sẽ noi theo. Rồi mình chọn xem xóm này có bao nhiêu cháu tầm tuổi phù hợp thì chọn 10 cháu hay 20 cháu vào văn nghệ. Tập văn nghệ tốt lắm, sôi nổi lắm. Hay thỉnh thoảng đi đưa thuyền đây này, hát ở thuyền” (PVS, Nữ, 70 tuổi, xã Hải Sơn).

Việc lồng ghép hội diễn văn nghệ, thi đấu thể dục - thể thao vào các dịp lễ hội truyền thống không những thu hút đông đảo người dân tham gia và đóng góp vào các hoạt động xây dựng phong trào mà còn làm cho các phong trào sinh hoạt cộng đồng tại thôn xóm trở nên sôi nổi và thiết thực hơn.

Bên cạnh việc góp phần kết nối và thỏa mãn nhu cầu giao lưu văn hóa cho người dân địa phương, các hoạt động của nhà văn hóa còn giúp cho người dân có thêm những kiến thức phục vụ cho cuộc sống và nghề nghiệp. Khác với xã Hà Hồi, do hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở ở xã Hải Sơn được hình thành từ sớm với bề dày truyền thống ngay từ ngày đầu của thời kì Đổi mới nên sinh hoạt văn hóa, thể thao trở thành hoạt động không tách rời với cuộc sống hàng ngày của người dân địa phương. Ngoài ra, lí do chính thu hút được nhiều người dân xã Hải Sơn đến tham gia các hoạt động tại nhà văn hóa là họ tìm thấy nhiều kiến thức mới trong quá trình tham gia các buổi sinh hoạt câu lạc bộ, đặc biệt là những buổi trao đổi, tập huấn về những tiến bộ khoa học kĩ thuật phục vụ cho đời sống sản xuất. Đó là những kiến thức thiết thực trong đời sống hàng ngày và làm cho cuộc sống của họ thêm phong phú. Trong khi đó, hoạt động của các câu lạc bộ do Hội Phụ nữ tổ chức đã nắm bắt được đúng nhu cầu của chị em giúp cho mọi người được chia sẻ, nâng cao hiểu biết và xây dựng các mối quan hệ xã hội thông qua giao lưu văn hóa, thể thao với các xã lân cận khi tham gia các lớp học kĩ năng giao tiếp, chỉ tiêu trong gia đình,... Qua đó, mọi người có kiến thức phong phú hơn, nhận thấy các hoạt động thật sự có ích cho bản thân và gia đình.

“Bình thường không gặp nhau mấy, nhưng mà có nhà văn hóa thì tụ tập nhau nói chuyện rất vui, ngay như muốn nuôi con gì thì hỏi nhau và tự giới thiệu cho nhau nên rất thuận lợi”... Chuyện vui chuyện buồn là đều được chia sẻ hết với nhau” (PVS, Nữ, 71 tuổi, xã Hải Sơn).

Chính những hoạt động như vậy đã góp phần nâng cao đời sống văn hóa tinh thần của người dân, kích thích sự sáng tạo trong các hoạt động do chính người dân tổ chức và làm cho thời gian nhàn rỗi của mọi người trở nên có ý nghĩa hơn. Hoạt động của các câu lạc bộ mang tính định hướng nghề nghiệp, hay câu lạc bộ theo sở thích cũng mang tính khai trí cao.

Có thể thấy vai trò quan trọng của hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở trong việc tạo ra một không gian chung cho quần chúng nhân dân, đáp ứng nhu cầu về không gian công cộng phục vụ các hoạt động vui chơi giải trí còn thiếu hụt trong cộng đồng dân cư nông thôn. Bên cạnh những giá trị vật chất như hệ thống nhà văn hóa, thư viện, tủ sách tại các thôn, xóm, trong thời gian qua, hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở đã tạo ra những giá trị tinh thần được cả cộng đồng ủng hộ và phát huy, phần nào đáp ứng được tiêu chí số 16 về xây dựng văn hóa ở nông thôn.

1.2. Gắn kết cộng đồng dân cư, gìn giữ những nét đẹp văn hóa

Các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao không chỉ đáp ứng nhu cầu rèn luyện sức khỏe, thúc đẩy phong trào văn hóa, thể thao quần chúng phát triển mà còn góp phần thắt chặt thêm tình đoàn kết và xây dựng cộng đồng. Trong các hoạt động giao lưu văn hóa, thể dục thể thao vào các ngày lễ quan trọng của đất nước có sự tham gia của nhiều người thuộc nhiều nhóm xã hội khác nhau, điều này đòi hỏi tính cộng đồng cao. Bởi mọi thành viên trong thôn/xóm phải có ý thức trách nhiệm tham gia, đặc biệt là các thành viên trong các tổ chức chính trị xã hội, tổ chức xã hội tự nguyện ở địa phương. Không giống với những lễ hội cổ truyền, người dân tham gia với niềm tin vào tín ngưỡng và tính thiêng của các hoạt động tế lễ, diễn trò (Hồ Hoàng Hoa, 1998), ở đây, người dân tham gia vào các hoạt động của hệ thống chính trị ở địa phương hoàn toàn mang tính tự nguyện với mong muốn phát triển phong trào xây dựng thôn/xóm văn hóa.

Các hoạt động sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, giao lưu thi đấu, trao đổi kinh nghiệm tại các câu lạc bộ đã tạo ra sự đồng cảm giữa các thành viên trong thôn/xóm giúp cho họ hòa đồng và thân thiện với nhau hơn, xóa đi những tách biệt xã hội, những mâu thuẫn căng thẳng, khơi dậy và vun đắp ý thức cộng đồng, tinh thần đoàn kết, tinh thần trách nhiệm và làm thấm thiết hơn tình làng nghĩa xóm. Ngoài ra, nhờ các hoạt động giao lưu văn nghệ, thể dục thể thao, tính cộng đồng không còn chỉ bó hẹp trong từng thôn/xóm, làng, xã nữa mà đã vươn ra ngoài các làng, xã khác. Bên cạnh đó, nhiều hoạt động đền ơn đáp nghĩa, hoạt động từ thiện cũng đã được các ban, ngành, đoàn thể, địa phương tổ chức, phát huy truyền thống uống nước nhớ nguồn, tương thân tương ái.

“Về cộng đồng dân cư, khu dân cư văn hóa thì nhà văn hóa là để phát triển tình đoàn kết và xích lại gần hơn trong các cuộc giao lưu hoặc họp hành... Từ cái chỗ đó cho nên người dân phải xích lại với nhau, người ta phải gắn kết lời ăn tiếng nói để mà tôn trọng nhau. Tôi thấy có cái nhà văn hóa này là cái để mà phát triển mạnh lên” (PVS, Nam, 72 tuổi, xã Hà Hồi).

“Nhà văn hóa có tác dụng rất lớn. Khi người ta đã tham gia vào các hoạt động thể thao, văn hóa văn nghệ ở cộng đồng thì đương nhiên là nó phải có sự gắn kết. Bởi vì khi đã hoạt động cộng đồng là người ta sẽ chia sẻ những hoạt động trong cuộc sống hàng ngày, nó có thể có những va chạm, mâu thuẫn.

Nhưng khi tham gia các hoạt động cộng đồng, văn hóa văn nghệ, thể thao thì vì một cái mục đích chung người ta cũng gắn kết lại với nhau. Có tác dụng rất là lớn trong việc xóa bỏ và hạn chế những cái mâu thuẫn trong cuộc sống” (PVS, Nam, 45 tuổi, xã Hà Hồi).

Xuyên suốt mục tiêu nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người dân, các thiết chế văn hóa cơ sở đã được xây dựng không chỉ để cho có cơ sở hạ tầng mà còn là nơi khơi gợi, gìn giữ và bồi đắp những giá trị văn hóa tốt đẹp trong mỗi con người, mỗi gia đình và trong từng thôn/xóm ở nông thôn. Thiết chế văn hóa mới góp phần xây dựng đời sống văn hóa thông qua các hoạt động văn hóa cộng đồng cổ vũ đời sống tinh thần, đoàn kết lương giáo, mối đoàn kết dòng tộc, xóm làng trong đời sống và sinh hoạt văn hóa. Ngày hội làng ở xã Hà Hồi là một sinh hoạt văn hóa chung tạo ra sự đồng thuận, tăng cường sự đoàn kết, yêu thương, gắn bó người dân trong thôn. Sinh hoạt này được tổ chức hàng năm và có truyền thống hơn 100 năm qua. Theo lệ, trước khi làng “vào đám”, một cuộc họp sẽ được tổ chức để bàn bạc. Thành phần của cuộc họp gồm đại diện của 6 giáp bên lương và 3 giáp bên giáo, ban khánh tiết và đại diện các tổ chức chính trị xã hội của chính quyền cơ sở. Từ đó xây dựng nên chương trình cụ thể của lễ hội, từ việc chọn lựa chủ tế, đội rước, các hoạt động văn nghệ đến hậu cần. Đây chính là yếu tố văn hóa quan trọng góp phần bồi đắp, khơi gợi tinh thần, ý thức tự giác, đồng lòng của người dân trong xây dựng đời sống văn hóa tại địa phương. Dù những cái cách kinh tế đã dẫn đến việc tổ chức lại cấu trúc kinh tế, chính trị của làng, nhưng ngày hội làng tại xã Hà Hồi vẫn duy trì hơn 100 năm nay, gìn giữ những hoạt động văn hóa truyền thống và đẩy mạnh mối đoàn kết lương giáo. Còn tại xã Hải Sơn, lễ hội độc đáo mừng quốc khánh có truyền thống 30 năm kể từ sau giải phóng với nhiều chương trình biểu diễn nghệ thuật truyền thống, tạo nên dòng chảy văn hóa cách mạng của con người nơi đây từ Cách mạng tháng Tám đến nay. Sự phối hợp giữa các thiết chế văn hóa cũ và mới đã góp phần gìn giữ giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp, loại bỏ các hủ tục lạc hậu, làm thay đổi nhận thức của người dân trong xây dựng đời sống văn hóa mới khu dân cư. Mặt khác, việc tuyên truyền và vận động người dân tham gia vào quá trình xã hội hóa xây dựng nhà văn hóa tại khu dân cư, tạo nên tinh thần đoàn kết - một nét đẹp trong văn hóa truyền thống của các làng, xã từ xa xưa, lại càng được phát huy cao hơn khi mọi người, mọi nhà đều đồng lòng, góp sức, góp công cùng làm cho làng quê tươi đẹp. “Đường có điện có hoa, nhà có tên, sông không rác, cán bộ chuyên cần, nhân dân đoàn kết, đồng thuận” đã trở thành một nét văn hóa đặc trưng của xã Hải Sơn và các xã lân cận tại huyện Hải Hậu.

1.3. Là cơ sở vật chất, công cụ trực tiếp và đặc lực của cấp ủy, chính quyền trong lãnh đạo quần chúng thực hiện các nhiệm vụ chính trị

Các quan điểm, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước có đến được với đại đa số quần chúng nhân dân hay không một phần quan trọng là nhờ ở hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở. Đây cũng là nơi diễn ra các hoạt động giúp cho người dân có thể hiểu biết tốt hơn về tình hình ở địa phương, đất nước và quốc tế. Thông qua hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở (Trung tâm văn hóa - thể thao cấp xã, nhà văn hóa thôn, xóm, hệ thống truyền thanh thôn, xã, bưu điện văn hóa,

thư viện,...), các hoạt động thông tin, tuyên truyền, vận động (hoạt động truyền thanh, bảng thông tin, cụm cô động, tổ chức sinh hoạt câu lạc bộ, đọc sách báo, văn nghệ quần chúng, phổ biến pháp luật, tập huấn về khoa học kỹ thuật, tuyên truyền giáo dục về lối sống, thực hành nếp sống văn hóa,...) đã được triển khai thực hiện một cách nhẹ nhàng, dễ hiểu, hấp dẫn.

Vai trò thông tin, tuyên truyền, cô động của hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở đóng vai trò quan trọng trong quá trình phát triển của địa phương. Công tác thông tin, tuyên truyền cô động bằng hình thức trực quan thông qua các bản pano, bảng tin, khẩu hiệu tại nhà văn hóa, bui điện văn hóa về tình hình hoạt động cũng như nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch của thôn, xã, các chỉ tiêu cụ thể và giải pháp thực hiện đã đến được với đông đảo người dân một cách nhanh chóng, chính xác. Tại hai xã khảo sát, các nội dung tuyên truyền chủ yếu tập trung vào đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, thực hiện mục tiêu quốc gia về nông thôn mới, những thành tựu kinh tế xã hội, tuyên truyền về lối sống, phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” mà trọng tâm là góp phần xây dựng con người mới, nền văn hóa mới ở địa phương.

Các hoạt động tuyên truyền, cô động tại nhà văn hóa thôn/xóm có những tác động tích cực đến việc xây dựng văn hóa cơ sở, huy động sự đóng góp của nhân dân trong các hoạt động của các tổ chức chính trị xã hội, chính quyền cũng như tham gia các hoạt động văn nghệ, thể thao, kinh tế, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân.

“Qua các buổi hội họp hay những buổi họp dân thì những chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của nhà nước được thông tin đến người dân ở đây, nó cũng đáp ứng nhiệm vụ đấy. Còn bây giờ bạn thấy là qua sách báo điện tử rồi các trang web người ta cũng tìm hiểu một cách cơ bản những cái đấy rồi. Còn đối với ở cơ sở này là chúng tôi chỉ tuyên truyền những nhiệm vụ chính trị, những hoạt động trong các lĩnh vực của địa phương” (PVS, Nam, 45 tuổi, xã Hà Hồi).

Hệ thống truyền thanh thôn/xóm là một phần không tách rời của nhà văn hóa cũng đóng vai trò không nhỏ trong việc truyền tải thông tin đến với người dân một cách nhanh chóng, thuận tiện. Đài truyền thanh của thôn/xóm là phương tiện hữu hiệu để các cấp ủy và chính quyền thực hiện các công tác, chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ chính trị tại địa phương. Đặc biệt, trong kì họp Hội đồng nhân dân xã Hải Sơn vừa qua, toàn bộ nội dung cuộc họp đã được phát trực tiếp trên hệ thống đài truyền thanh của xã và tiếp sóng đến các thôn thể hiện tính công khai, minh bạch, vừa để người dân địa phương có thể theo dõi, giám sát, phản biện và nắm được tình hình hoạt động của chính quyền địa phương. Bên cạnh đó, khi vận động người dân tham gia phong trào xây dựng nông thôn mới, hệ thống đài truyền thanh cơ sở đã tuyên truyền những thông tin trong các văn bản hướng dẫn về xây dựng nông thôn mới với nội dung phong phú, tạo tinh thần phấn khởi, không khí thi đua rộng khắp ở địa phương, thúc đẩy người dân tích cực tham gia vào các hoạt động tại cộng đồng. Nhờ đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền qua đài truyền thanh thôn, xóm, việc xã hội hóa xây dựng công trình đáp ứng tiêu chí xây dựng nông thôn mới, trong đó có nhà văn hóa thôn, xóm đã giúp cho người dân hiểu được

mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng và nâng cao ý thức trách nhiệm và nghĩa vụ của mỗi gia đình trong việc đóng góp công sức, kinh phí xây dựng nông thôn mới nói chung và xây dựng hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở nói riêng.

Các nội dung thông tin của đài truyền thanh cũng hết sức đa dạng, không chỉ đơn thuần là các chủ trương, đường lối, chính sách, mà còn có cả các hoạt động khác liên quan mật thiết đến đời sống sinh hoạt của nhân dân. Thông qua hệ thống truyền thanh, nhiều nội dung quan trọng của xã như lịch tiêm chủng, các kế hoạch sản xuất (gieo mạ, xuống đồng, kỹ thuật gieo trồng và phòng trừ sâu bệnh,...) cũng được thông báo để người dân nắm rõ và triển khai thực hiện một cách hiệu quả.

“Hoạt động truyền thanh bao gồm nhiều lĩnh vực này. Một là về an ninh trật tự này, quốc phòng này, an toàn thực phẩm này, phòng chống dịch bệnh cho gia súc, gia cầm. Tức là toàn diện trên các mặt, kể cả bảo vệ thực vật, tuyên truyền phòng chống lụt bão rồi phòng chống sâu bệnh cho lúa” (PVS, Nam, 45 tuổi, xã Hà Hồi).

Công tác tuyên truyền, vận động và phổ biến sâu rộng chủ trương, chính sách về xã hội hóa trong lĩnh vực văn hóa - thể thao để các cấp ủy Đảng, chính quyền, các tổ chức đoàn thể và mỗi người dân có nhận thức đúng, đầy đủ về chủ trương và khuyến khích các tổ chức, tập thể và cá nhân tham gia đóng góp, tài trợ kinh phí để tổ chức hoạt động nhà văn hóa thôn phát huy công năng và hiệu quả cao nhất.

Có thể nói, nhờ chủ trương xã hội hóa xây dựng nông thôn mới đã hình thành nên hệ thống thiết chế văn hóa thôn/xóm tương đối hoàn chỉnh, đáp ứng được cơ bản các nhu cầu của người dân và đã trở thành địa điểm quan trọng trong đời sống nhân dân và chính quyền. Hệ thống chính trị cơ sở đã sử dụng hệ thống thiết chế văn hóa để thực hiện tuyên truyền, vận động người dân tham gia xây dựng nông thôn mới, triển khai và đưa nghị quyết, chính sách, pháp luật về xây dựng nông thôn mới đến với người dân, lồng ghép các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, giao lưu trong sinh hoạt của các câu lạc bộ. Với lợi thế về vị trí, cơ sở vật chất, trang thiết bị, cũng như nhiệm vụ, chức năng, các thiết chế văn hóa cơ sở là nơi thường xuyên tổ chức các cuộc hội nghị, hội thảo nói chuyện chuyên đề về pháp luật, tập huấn chuyên giao tiến bộ khoa học kỹ thuật, hoạt động văn nghệ, thể thao,... đã thu hút đông đảo người dân tham gia.

Ngoài các nhiệm vụ cụ thể về tổ chức tuyên truyền, cổ động, các hoạt động văn hóa, văn nghệ thì nhà văn thôn/xóm còn là nơi tổ chức họp thôn/xóm để bàn những vấn đề ở cơ sở nhằm đưa các chủ trương, chính sách pháp luật của Nhà nước vào cuộc sống và lấy ý kiến đóng góp của người dân vào các hoạt động thường ngày của cộng đồng, bình bầu gia đình văn hóa, hoạt động xây dựng nếp sống văn hóa. Đây vừa là kênh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật hết sức quan trọng, vừa thực hiện các hoạt động phát huy dân chủ cơ sở. Tại đây tập hợp lực lượng quần chúng phục vụ cho các nhiệm vụ chính trị, chủ trương, đường lối hoạt động của chính quyền cơ sở và các tổ chức chính trị xã hội. Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội như Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Đoàn Thanh niên, Hội Cựu chiến binh tuyên truyền, vận động hội viên của mình tích cực tham gia và đẩy mạnh các phong trào của địa phương. Các hội viên của Hội Cựu chiến binh đã tận dụng uy tín, kinh nghiệm của mình trong việc vận động nhân dân xây dựng

đời sống văn hóa văn minh; Đoàn Thanh niên vận động các thanh thiếu niên tích cực học tập, lao động sản xuất, có lối sống lành mạnh, tích cực; Hội Phụ nữ phát động phong trào “giỏi việc nước, đảm việc nhà”, “sinh đẻ có kế hoạch”, “xây dựng gia đình hạnh phúc”,... Tại xã Hải Sơn, hoạt động vận động, tuyên truyền của các tổ chức chính trị xã hội giúp các gia đình đều nhận thức rõ vai trò của mình trong việc tham gia vào các hoạt động xây dựng cộng đồng, tổ chức làm đường, đổ rác đúng nơi quy định, trồng hoa dọc đường đi, tạo nên môi trường xanh, sạch, đẹp ở nông thôn.

2. Một số vấn đề đặt ra

Qua khảo sát tại hai xã đồng bằng sông Hồng, có thể thấy hệ thống thiết chế văn hóa đóng vai trò quan trọng trong cộng đồng. Sự tồn tại, duy trì và phát triển của hệ thống thiết chế văn hóa phản ánh tình hình hưởng thụ và thực hành văn hóa của người dân. Hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa đã phần nào giúp thỏa mãn nhu cầu giao lưu văn hóa của đại bộ phận người dân địa phương. Tuy nhiên, với sự phát triển của khoa học công nghệ, sự biến đổi xã hội cũng tạo ra những rào cản lớn đối với các hoạt động của thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở. Các thiết bị công nghệ hiện đại và việc truy cập mạng internet dễ dàng cũng khiến ít người dân tự nguyện đến thiết chế sinh hoạt, hưởng thụ các dịch vụ. Một số vấn đề cần bàn luận là các thành phần tham gia, các hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở, nhu cầu sinh hoạt văn hóa và những người phụ trách các hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa đó.

Sự tham gia sinh hoạt của thanh niên vào các hoạt động của thiết chế văn hóa ngày càng suy giảm. Việt Nam đang trong thời kì “dân số vàng”, dân số thanh niên chiếm đông đảo trong lực lượng lao động, sáng tạo văn hóa, xây dựng đất nước. Nhu cầu giao lưu, sinh hoạt cộng đồng của thanh niên là rất lớn nhưng các hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở hiện nay không thu hút được nhiều thanh niên. Các hoạt động tại thiết chế văn hóa cơ sở thu hút sự tham gia đông đảo của người dân hiện nay chủ yếu chỉ tập trung vào nhóm trung niên và người cao tuổi. Nội dung hoạt động chỉ là những hoạt động thể dục thể thao, văn nghệ phục vụ các hoạt động của các tổ chức chính trị xã hội ở địa phương. Trong điều kiện kinh tế thị trường hiện nay, thanh niên được tiếp cận với nhiều nền văn hóa mới, nhu cầu, thị hiếu thẩm mỹ của thanh niên cũng khác với nhóm xã hội khác. Thanh niên có nhu cầu tri thức về làm ăn kinh tế, các kỹ năng mềm phát triển cá nhân bên cạnh những hoạt động đáp ứng nhu cầu vui chơi, giải trí phù hợp với lứa tuổi. Trong khi đó, các hoạt động tại các thiết chế văn hóa cơ sở lại chưa phong phú, đa dạng, sản phẩm văn hóa chưa thay đổi để thích nghi. Các hoạt động rèn luyện thể dục - thể thao chủ yếu do nhóm trung niên và người cao tuổi khởi xướng và hoạt động phục vụ nhu cầu của các nhóm này. Điều này khiến nhóm thanh niên không tham gia tích cực vào hoạt động của các thiết chế văn hóa bởi các hoạt động chưa thật sự có ích cho bản thân hay nâng cao trình độ thẩm mỹ, trình độ văn hóa, đáp ứng nhu cầu giải trí sau những giờ làm việc căng thẳng.

“Một phần thanh niên theo đạo thì không tham gia bên đoàn, đảng, chính trị, không tham gia thì họ cũng không tham gia cái đấy mấy. Một phần thì thanh niên họ đi làm, sáng đi tối về thì họ cũng không hay xuống nhà văn hóa, và họ thuê nhà. Một phần cũng không tham gia đoàn thể nào đấy thì họ cũng không xuống đấy” (PVS, Nam, 23 tuổi, xã Hà Hồi).

“Bọn em chủ yếu tham gia các cuộc họp bên Đoàn thanh niên và Đảng viên trẻ thôi vì các bạn cũng bận công việc kinh tế riêng của mình, nhiều bạn đang đi học với đi làm nên cũng tham gia ít” (PVS, Nam, 24 tuổi, xã Hà Hồi).

“Hoạt động của đoàn thanh niên là giảm đi, vì họ phải đi làm kinh tế” (PVS, Nam, 42 tuổi, xã Hải Sơn).

Một số hoạt động còn mang tính hình thức, chưa mang tính giáo dục thâm mỹ. Chính bởi các thiết chế văn hóa được xem là công cụ của hệ thống chính trị cơ sở khiến cho các hoạt động được triển khai cũng gắn liền với các nhiệm vụ chính trị xã hội. Trong khi đó, hoạt động văn hóa cần mang tính nghệ thuật để hấp dẫn và thu hút quần chúng. Nội dung của các hoạt động càng bám sát cuộc sống, càng đáp ứng những nhu cầu thiết thực thì nội dung đó càng được người dân ủng hộ. Do đó, nếu chỉ bám vào các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao phục vụ chính trị sẽ không thể thu hút được nhiều tầng lớp nhân dân tham gia. Cho dù, hiện nay các hoạt động vẫn tập hợp được một số người dân tham gia, nhưng không thể kéo dài mãi một kiểu hoạt động đơn điệu, bởi thiếu đi những nhân tố hạt nhân thúc đẩy thì các hoạt động này sẽ dần bị phai nhạt. Thực tế, các hoạt động đang có sự thúc đẩy và đóng góp rất lớn của đội ngũ cán bộ của các tổ chức chính trị xã hội địa phương như Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Đoàn Thanh niên. Bởi hoạt động của các tổ chức chính trị xã hội này mang nặng tính tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật, nghị quyết của Đảng, của chính quyền mà chưa thể chú trọng vào khía cạnh nghệ thuật hay giáo dục thâm mỹ cho người dân. Nội dung hoạt động còn sơ sài, nghèo nàn, có nơi chỉ quan tâm đến hoạt động trọng điểm, định kì mà chưa tổ chức tốt hoạt động thường xuyên, chưa thể hiện vai trò chủ động trong tổ chức, hướng dẫn hoạt động văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí, xây dựng nếp sống văn hóa trên địa bàn.

“Nhu ngày trước, các hoạt động dạy bơi, múa, hát là giảm đi rất nhiều, vì không có thanh niên để làm những việc đó nữa. Hiện nay có 3 hoạt động chính là phụ nữ, dưỡng sinh, câu lạc bộ bóng chuyền hơi nữ, cựu chiến binh là quản lí hoạt động của tú sách” (PVS, Nam, 42 tuổi, xã Hải Sơn).

Nông thôn Việt Nam đang biến chuyển mạnh mẽ và toàn diện trong công cuộc đổi mới hiện nay. Một số làng xã ven đô như xã Hà Hồi sẽ từng bước chuyển thành “phố làng”, yếu tố làng ngày càng nhạt và yếu tố phố ngày càng đậm. Nhu cầu hưởng thụ những giá trị văn hóa vật chất và tinh thần sẽ thay đổi cho phù hợp với bối cảnh xã hội đang biến đổi từng ngày, cần có những hoạt động sinh hoạt và sáng tạo mới phù hợp để thu hút nhân dân hơn nữa.

Đội ngũ cán bộ tác nghiệp văn hóa, thể thao cơ sở còn thiếu và yếu. Thực tiễn đã chứng minh rằng kết quả các hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa

phụ thuộc rất nhiều vào trình độ tổ chức, trình độ nghiệp vụ của cán bộ văn hóa. Cán bộ văn hóa phải có trình độ nghiệp vụ vững thì mới có thể tổ chức các hoạt động văn hóa tốt. Về biên chế hiện nay, chỉ có cán bộ văn hóa cấp xã, đối với cấp thôn/xóm chủ yếu là công tác kiêm nhiệm, thường do trưởng thôn đảm nhiệm nên các hoạt động chưa chuyên sâu và hiệu quả. Cán bộ văn hóa xã cũng đang kiêm nhiệm rất nhiều các công tác khác ở xã, ngoài ra công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ phụ trách các thiết chế văn hóa cơ sở chưa được quan tâm đúng mức, chưa có quy hoạch đào tạo cán bộ đủ năng lực làm việc với yêu cầu thực tế ở cơ sở. Nhiều thiết chế văn hóa cơ sở không những thiếu cán bộ tổ chức, hướng dẫn hoạt động có chuyên môn sâu mà còn thiếu cả cán bộ quản lý.

Nhu cầu về sinh hoạt văn hóa khác nhau. Mỗi vùng là một cộng đồng dân cư có nhu cầu khác nhau về sinh hoạt văn hóa. Kết quả khảo sát cho thấy, các hoạt động sinh hoạt cộng đồng ở xã Hải Sơn phong phú và đa dạng hơn so với Hà Hồi và thu hút được sự tham gia nhiệt tình của người dân từ đóng góp xây dựng, cho đến hình thành thói quen tham gia. Xã Hải Sơn với đặc trưng là xã có nghề trồng hoa, cây cảnh nổi tiếng. Dân cư chủ yếu làm nông, chỉ có một số ít đi làm ăn, sinh sống ở thành phố và vùng lân cận. Nhu cầu về sinh hoạt văn hóa cộng đồng ở xã Hải Sơn khác với xã Hà Hồi - một xã ven đô Hà Nội với số dân thuần nông, chỉ còn chiếm tỉ lệ nhỏ. Xã Hà Hồi không còn dáng dấp đặc trưng của một làng nông thôn mà đang chuyển đổi trở thành “phố làng” với các hoạt động kinh tế sôi động. Do đó, con người ở đây cũng rất năng động, từ cư dân nông nghiệp chuyển sang làm thương mại, dịch vụ, cách sống gần với lối sống đô thị. Xã Hà Hồi đang có những bước chuyển mạnh mẽ trong quá trình phát triển, nhu cầu sinh hoạt văn hóa ở các thiết chế văn hóa cũng đang trong quá trình chuyển đổi để phù hợp với nhu cầu của xã hội. Trong bối cảnh có sự tác động nhiều chiều của quá trình toàn cầu hóa, của nền kinh tế thị trường, thiết chế văn hóa phải là của dân, do dân và vì dân, nếu chỉ là sản phẩm của chính quyền, hay nhà quản lý thì khó có thể đáp ứng nhu cầu của người dân và có thể phát triển một cách bền vững.

Kết luận

Nhìn chung, hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở đã phát huy tính sáng tạo, tính tự quản, tính cộng đồng trong quá trình xây dựng nông thôn mới. Tính sáng tạo thể hiện ở chỗ, các loại hình hoạt động mới phù hợp với nhu cầu của người dân, không chỉ là các hoạt động liên quan đến trồng trọt, chăn nuôi mà còn có các hoạt động nâng cao tri thức sinh hoạt phù hợp với cuộc sống hiện đại. Tính tự quản thể hiện thông qua việc người dân và cộng đồng chủ động tham gia vào quá trình xây dựng, cộng đồng dân cư được giao tổ chức quản lý, vận hành đáp ứng đúng với nhu cầu của người dân địa phương và giám sát các hoạt động của thiết chế văn hóa cơ sở. Tính cộng đồng không còn bị bó hẹp trong từng khu dân cư, từng xã, mối quan hệ đi lại thân thiết giữa các thôn/xóm, xã được thắt chặt qua các hoạt động hội diễn văn nghệ, thi đấu thể dục thể thao trong những dịp kỉ niệm các ngày lễ lớn, ngày đại đoàn kết và các cuộc giao lưu tiếp xúc, thăm hỏi.

Nhìn lại quá trình lịch sử, sức sống của các giá trị văn hóa Việt Nam xưa nay thường nằm ở cộng đồng, được cộng đồng nuôi dưỡng, duy trì. Do đó, hệ thống

thiết chế văn hóa cơ sở là nền tảng, là cơ sở đầu tiên mà văn hóa có thể cất cánh, kết nối, giao lưu sáng tạo, tập hợp ý chí quyết tâm của toàn xã hội. Các hoạt động sinh hoạt văn hóa cộng đồng xuất phát từ nhu cầu của người dân mang lại vẻ tự nhiên, tươi mới, tạo ra môi trường cộng cảm mới trong quan hệ làng xóm, góp phần đáng kể vào việc giải quyết những vấn đề mang tính cộng đồng như hỗ trợ xã hội, cải tạo môi trường và giám sát các hoạt động của cơ quan nhà nước và chính quyền địa phương. Vai trò của các thiết chế văn hóa cơ sở phát huy hiệu quả sẽ giúp các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao quần chúng ngày càng sinh động, phong phú, hình thức đa dạng, hấp dẫn thu hút người dân tham gia hoạt động sáng tạo văn hóa, từ đó nâng cao ý thức giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, tạo nền tảng vững chắc để văn hóa thực sự trở thành nền tảng văn hóa tinh thần, là sức mạnh nội sinh quan trọng, bảo đảm sự phát triển bền vững của đất nước.

Tài liệu tham khảo

1. Cục Văn hóa cơ sở. 2010a. *Kỉ yếu hội nghị, hội thảo nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở*. Nxb. Văn hóa Thông tin. Hà Nội.
2. Cục Văn hóa cơ sở. 2010b. *Xây dựng và phát triển hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở*. Nxb. Văn hóa - Thông tin. Hà Nội.
3. Trần Độ. 1986. *Nhà văn hóa: Mấy vấn đề lý luận về xây dựng và hoạt động*. Nxb. Văn hóa. Hà Nội.
4. Phạm Thanh Hằng. 2016. “Thiết chế văn hóa cơ sở với việc bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa tín ngưỡng của đồng bào dân tộc ở các tỉnh miền núi phía Bắc”. Tạp chí *Lý luận chính trị*.
5. Hồ Hoàng Hoa. 1998. *Lễ hội - Một nét đẹp trong sinh hoạt văn hóa cộng đồng*. Nxb. Khoa học xã hội. Hà Nội.
6. Nguyễn Công Hoan. 2006. “Nâng cao hiệu quả hoạt động của thiết chế văn hóa thông tin cơ sở”. Tạp chí *Tư tưởng văn hóa*.
7. Lê Nguyên Long và cộng sự. 2017. *Văn chương nghệ thuật và thiết chế văn hóa: Những tiếp cận liên ngành*. Nxb. Thế giới. Hà Nội.
8. Lê Hữu Luận. 2019. “Nâng cao hiệu quả hoạt động của thiết chế văn hóa ở thành phố Hồ Chí Minh”. Tạp chí *Văn hóa nghệ thuật*.
9. Mạc Thúy Quỳnh. 2015. “Hà Nội xây dựng và hoàn thiện thiết chế văn hóa cơ sở”. Tạp chí *Văn hóa nghệ thuật*.
10. Nguyễn Công Thảo. 2020. *Tìm phố trong làng - Những chiều tâm tư của người cao tuổi*. Nxb. Khoa học xã hội. Hà Nội.
11. Trương Công Thám. 2010. “Xây dựng quy chuẩn của hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở”. Tạp chí *Xây dựng đời sống văn hóa*.
12. Nguyễn Thị Bích Thục. 2016. *Thiết chế văn hóa cơ sở ở Thanh Hóa trong thời kì mới*. Nxb. Thanh Hóa. Thanh Hóa.